

Số: 47/2019/QĐST-HNGĐ

An Lão, ngày 02 tháng 4 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN LÃO, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Căn cứ Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 73/2019/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 3 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Anh Lương Văn B, trú tại: Thôn K, xã Q, huyện A, thành phố Hải Phòng và chị Nguyễn Thị P, trú tại: Thôn C, xã Q, huyện A, thành phố Hải Phòng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Lương Văn B và chị Nguyễn Thị P tự nguyện xây dựng hạnh phúc có đăng ký kết hôn tại UBND xã Q, huyện A, thành phố Hải Phòng ngày 09 tháng 01 năm 2012. Quá trình chung sống vợ chồng đã phát sinh mâu thuẫn, do tính tình không hợp, bất đồng quan điểm, hay nghi ngờ lẫn nhau. Hơn nữa vợ chồng còn không có con chung. Do mâu thuẫn căng thẳng nên vợ chồng đã sống ly thân nhau từ tháng 01 năm 2017 không ai còn quan tâm và trách nhiệm với nhau nữa. Xét tình cảm vợ chồng không còn, anh B và chị P cùng làm đơn đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn theo quy định của pháp luật.

[2] Về con chung: Anh Lương Văn B và chị Nguyễn Thị P đều xác nhận vợ chồng không có con chung.

[3] Về tài sản và nợ chung: Anh Lương Văn B và chị Nguyễn Thị P thống nhất vợ chồng không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết, Tòa án xét.

[4] Về lệ phí Tòa án: Anh Lương Văn B và chị Nguyễn Thị P thỏa thuận

anh B nhận nộp cả 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự. Xét việc thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, phù hợp với khoản 2 Điều 149 của Bộ luật Tố tụng dân sự và Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[5] Tại biên bản hòa giải hòa giải đoàn tụ không thành, biên bản thuận tình ly hôn của anh Lương Văn B và chị Nguyễn Thị P ngày 18 tháng 3 năm 2019, anh B và chị P đã thuận tình ly hôn. Việc thỏa thuận của anh B và chị P là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với quy định tại Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình nên chấp nhận.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Lương Văn B và chị Nguyễn Thị P thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Lương Văn B và chị Nguyễn Thị P thống nhất vợ chồng không có con chung.

- Về tài sản và nợ chung: Anh Lương Văn B và chị Nguyễn Thị P không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Lương Văn B nhận nộp cả 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự, nhưng được trừ vào số tiền anh B đã nộp tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0017131 ngày 19 tháng 03 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Lão, thành phố Hải Phòng. Anh Lương Văn B đã nộp đủ lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND huyện An Lão;
- Chi cục THADS huyện An Lão;
- UBND xã Q, huyện A;
- Lưu: Hồ sơ, HCTP.

THẨM PHÁN

Đinh Duy Việt

